

**BAN CƠ YẾU CHÍNH PHỦ
THANH TRA CƠ YẾU****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 239/KL-TT

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2025

MẬT**GIẢI MẬT**
Từ: 09/01/2026**KẾT LUẬN THANH TRA**

Việc chấp hành các quy định của pháp luật về hoạt động kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự và xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự đối với Công ty TNHH ETAC Việt Nam

Thực hiện Quyết định số 103/QĐ-TT ngày 16/10/2025 của Chánh Thanh tra Cơ yếu về việc thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về hoạt động kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự và xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự đối với Công ty TNHH ETAC Việt Nam, từ ngày 06/11/2025 đến ngày 10/11/2025, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Công ty TNHH ETAC Việt Nam và tiến hành kiểm tra, xác minh trực tiếp các nội dung thanh tra.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 01/BC-ĐTT ngày 19/11/2025 của Đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Cơ yếu kết luận thanh tra như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Công ty TNHH ETAC Việt Nam (sau đây gọi tắt là Doanh nghiệp) được thành lập ngày 29/4/2020, là đơn vị có 05 năm kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực phân phối các thiết bị, hệ thống bảo mật, an toàn thông tin mạng nội bộ. Doanh nghiệp được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0109169170 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 29/4/2020, thay đổi lần thứ 03 ngày 30/5/2024. Trụ sở chính đặt tại số 198 Đê La Thành, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội.

Hiện nay, Công ty TNHH ETAC Việt Nam tập trung vào hoạt động kinh doanh các sản phẩm thiết bị mạng (Thiết bị định tuyến, thiết bị chuyển mạch, ...); sản phẩm an toàn thông tin mạng (Máy xử lý dữ liệu tự động, thiết bị tường lửa, chống mã độc, ...); sản phẩm mật mã dân sự (Sản phẩm bảo mật luồng IP và bảo mật kênh); hướng tới đối tượng khách hàng là các doanh nghiệp tư nhân có quy mô tầm trung và lớn có nhu cầu sử dụng thiết bị mạng, thiết bị bảo mật thông tin nội bộ và thông tin của khách hàng. Bên cạnh đó, Doanh nghiệp hiện đang tham gia vào hoạt động tư vấn cho 2 nhà máy của hãng Juniper Networks Inc tại Việt Nam là Alpha Network và Accton Technology.

Về nguồn lực, Doanh nghiệp hiện có 09 cán bộ, nhân viên chính thức, được phân bổ tại các phòng ban chuyên môn. Mặc dù quy mô nhân sự gọn nhẹ, đội ngũ này vẫn đảm bảo duy trì các hoạt động kinh doanh, triển khai dự án, và tuân thủ trách nhiệm theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Các cán bộ, kỹ sư đều có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm cần thiết để vận hành hiệu quả hoạt động kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự và các lĩnh vực công nghệ thông tin khác.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH CÁC NỘI DUNG ĐÃ TIỀN HÀNH THANH TRA

1. Điều kiện được cấp Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự

1.1. Cơ sở vật chất

Qua kiểm tra thực tế, TNHH ETAC Việt Nam hiện đang đặt văn phòng làm việc tại số 1 Thái Hà, phường Trung Liệt, Thành phố Hà Nội. Văn phòng được trang bị đầy đủ phương tiện và hệ thống kỹ thuật cần thiết bao gồm hệ thống máy tính, mạng nội bộ, và phần mềm quản lý chuyên dụng, đáp ứng tốt công tác điều hành, giao dịch, và hỗ trợ kỹ thuật.

Kho hàng hóa của Doanh nghiệp được đặt tại số 54 Kim Ngưu, phường Bạch Mai, Thành phố Hà Nội với tổng diện tích sàn 100m² trong một tòa nhà 03 tầng. Kho hàng được trang bị hệ thống phòng cháy chữa cháy cơ bản. Hàng hóa được bố trí lưu trữ từ tầng 2 trở lên nhằm đảm bảo an toàn, phòng tránh ngập lụt. Kho hàng cũng được tổ chức khoa học với khu vực riêng biệt để lưu trữ, bảo quản và thực hiện việc kiểm tra chất lượng sản phẩm trước khi tiến hành phân phối. Tại thời điểm Đoàn thanh tra kiểm tra thực tế, không còn sản phẩm mật mã dân sự lưu trữ trong kho do Doanh nghiệp đã kinh doanh hết lượng hàng hóa hiện có.

1.2. Nhân sự

Doanh nghiệp bố trí 03 cán bộ kỹ thuật có bằng tốt nghiệp đại học thuộc các ngành Điện tử - viễn thông; Kỹ thuật điện tử, truyền thông và Tin học ứng dụng phụ trách các sản phẩm về mật mã dân sự. Nhân sự quản lý là Trưởng bộ phận Công nghệ có bằng Kỹ sư Điện tử - Viễn thông, đảm bảo trình độ chuyên môn phù hợp với lĩnh vực kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự theo quy định của pháp luật.

1.3. Phương án kỹ thuật

Qua kiểm tra hồ sơ và thực tế hoạt động, cho thấy Công ty TNHH ETAC Việt Nam đã xây dựng phương án kỹ thuật phù hợp với tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật hiện hành trong lĩnh vực phân phối sản phẩm mật mã dân sự.

Doanh nghiệp đã triển khai hệ thống hỗ trợ kỹ thuật và chăm sóc khách hàng bảo đảm hoạt động thông suốt, phù hợp với phạm vi cung cấp, đối tượng khách hàng và quy mô số lượng sản phẩm kinh doanh. Các quy trình kỹ thuật và bảo hành được thực hiện đúng quy định, góp phần bảo đảm chất lượng sản phẩm, an toàn thiết bị và quyền lợi của người tiêu dùng.

1.4. Phương án bảo mật và an toàn thông tin mạng trong quá trình quản lý và cung cấp sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự

Công ty TNHH ETAC Việt Nam đã xây dựng và triển khai phương án bảo mật, an toàn thông tin mạng trong quá trình quản lý và cung cấp sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự theo đúng quy định của pháp luật. Doanh nghiệp có Quy chế nội bộ về bảo mật thông tin, đảm bảo kiểm soát truy cập, phân quyền người dùng và lưu trữ thông tin trên hạ tầng máy chủ an toàn.

Doanh nghiệp đã thiết lập các biện pháp kỹ thuật và hành chính nhằm bảo đảm an toàn thông tin, như: sử dụng hệ thống tường lửa, hệ thống chống thất thoát dữ liệu (DLP), hệ thống ngăn chặn xâm nhập (IPS), phần mềm bảo vệ đầu cuối (Endpoint Protection), sao lưu dữ liệu định kỳ và giám sát truy cập hệ thống bằng hệ thống máy chủ giám sát; có bộ phận chuyên trách về kỹ thuật và an ninh thông tin chịu trách nhiệm vận hành, theo dõi và khắc phục sự cố bảo mật khi phát sinh.

1.5. Phương án kinh doanh

Phương án kinh doanh được xây dựng đầy đủ, phù hợp với phạm vi ngành nghề đã đăng ký; cập nhật theo từng lần xin bổ sung sản phẩm trên Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự; thể hiện rõ định hướng phát triển, xác định rõ sản phẩm chủ lực, đối tượng khách hàng và kênh phân phối phù hợp với năng lực hoạt động hiện có.

2. Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự và Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự

- Công ty TNHH ETAC Việt Nam được cấp Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự lần đầu số 41/2021/GPKD-BCY ngày 12/4/2021. Trong quá trình hoạt động, Doanh nghiệp đã thực hiện 01 lần sửa đổi, bổ sung Giấy phép để bổ sung sản phẩm kinh doanh, được thể hiện tại Giấy phép số 349/GPKD-BCY ngày 29 tháng 10 năm 2024.

Hồ sơ đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự đảm bảo đầy đủ thành phần: Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy phép; Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự đã được cấp; Phương án kỹ thuật, phương án



bảo mật và an toàn thông tin mạng, phương án kinh doanh đối với sản phẩm bổ sung theo đúng quy định.

- Công ty TNHH ETAC Việt Nam được cấp 01 Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự số 948/GPXNK-BCY ngày 21/11/2024.

- Doanh nghiệp tự thực hiện các thủ tục đăng ký và bổ sung Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự, Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến của Cục Quản lý mật mã dân sự và Kiểm định sản phẩm mật mã - Ban Cơ yếu Chính phủ, không thuê hoặc ủy quyền cho tổ chức, cá nhân trung gian thực hiện thay. Quá trình thao tác, nộp hồ sơ và theo dõi kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công được thực hiện đúng quy trình, đảm bảo tính chính xác, minh bạch; giao diện rõ ràng, thuận lợi cho việc khai báo và nộp hồ sơ điện tử, giúp rút ngắn thời gian xử lý, giảm chi phí và không gây khó khăn trong quá trình thực hiện thủ tục.

3. Tình hình kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự

3.1. Thời điểm triển khai kinh doanh

Doanh nghiệp bắt đầu triển khai hoạt động kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự ngay sau khi được cấp Giấy phép của cơ quan có thẩm quyền. Tuy nhiên do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 và nhiều lý do khách quan dẫn đến việc đàm phán, ký kết hợp đồng không thành công. Đến năm 2025, Doanh nghiệp mới có đơn hàng đầu tiên trong lĩnh vực mật mã dân sự.

3.2. Tính hợp pháp của hoạt động kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự

Từ ngày 12/4/2021 đến 30/09/2025, Doanh nghiệp đã kinh doanh 24 thiết bị thuộc 01 mã sản phẩm mật mã dân sự. Trong quá trình hoạt động, Doanh nghiệp về cơ bản đã chấp hành tốt các quy định của pháp luật về quản lý, kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự.

3.3. Tuân thủ Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự

Doanh nghiệp cung cấp sản phẩm đúng phạm vi và lĩnh vực được quy định trong Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự: Để bảo vệ thông tin không thuộc phạm vi bí mật nhà nước; Cung cấp cho người sử dụng và/hoặc các tổ chức có Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự trong các lĩnh vực: bảo hiểm, bưu chính viễn thông, giao thông vận tải, y tế, giáo dục, điện lực, truyền thông, xây dựng, dầu khí, công nghệ.

3.4. Về hàng hóa, sản phẩm mật mã dân sự kinh doanh

a) Nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa

Các sản phẩm mật mã dân sự Doanh nghiệp kinh doanh có hồ sơ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, có đầy đủ chứng từ, hóa đơn hợp lệ. Không phát hiện hàng hóa không rõ nguồn gốc, hàng giả, hàng kém chất lượng hoặc không bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật.

b) Chứng nhận hợp quy sản phẩm

Doanh nghiệp chưa thực hiện việc chứng nhận hợp quy đối với các sản phẩm mật mã dân sự do chưa có hướng dẫn cụ thể của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Doanh nghiệp vẫn đang lưu giữ đầy đủ hồ sơ kỹ thuật và cam kết sẽ thực hiện chứng nhận hợp quy khi có quy định hướng dẫn.

4. Tình hình xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự

4.1. Điều kiện được cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự

Công ty TNHH ETAC Việt Nam về cơ bản có đủ điều kiện để được cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự. Doanh nghiệp có Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự do cơ quan có thẩm quyền cấp và đang còn hiệu lực. Qua kiểm tra các hồ sơ khách hàng, hợp đồng cung cấp và mục đích sử dụng sản phẩm, không phát hiện dấu hiệu Doanh nghiệp cung cấp sản phẩm cho đối tượng hay mục đích gây phương hại đến quốc phòng, an ninh quốc gia hoặc trật tự, an toàn xã hội.

4.2. Tính hợp pháp, tuân thủ của hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự

Từ ngày 12/4/2021 đến 30/09/2025, Doanh nghiệp đã tiến hành nhập khẩu 24 thiết bị thuộc 01 mã sản phẩm mật mã dân sự, không thực hiện hoạt động xuất khẩu. Trong quá trình hoạt động, doanh nghiệp về cơ bản đã chấp hành tốt các quy định của pháp luật về xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự.

Doanh nghiệp đã thực hiện đăng ký, xin cấp Giấy phép nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự trước khi làm thủ tục hải quan, hồ sơ kèm theo gồm hợp đồng, catalogue, danh mục sản phẩm, giấy phép kinh doanh và các tài liệu kỹ thuật theo yêu cầu. Chứng từ nhập khẩu, tờ khai hải quan, hóa đơn, vận đơn và hồ sơ lưu giữ được quản lý đầy đủ, sắp xếp khoa học, bảo đảm tính minh bạch và khả năng truy xuất nguồn gốc của từng lô hàng.

Không phát hiện trường hợp nhập khẩu sản phẩm không có trong danh mục được cấp phép hoặc nhập khẩu vượt quá phạm vi cho phép.



4.3. Về hàng hóa, sản phẩm mật mã dân sự xuất khẩu, nhập khẩu

a) Nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa

Các sản phẩm mật mã dân sự Doanh nghiệp kinh doanh có hồ sơ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, có đầy đủ chứng từ, hóa đơn hợp lệ. Không phát hiện hàng hóa không rõ nguồn gốc, hàng giả, hàng kém chất lượng hoặc không bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật.

b) Chất lượng hàng hóa

Qua kiểm tra, các sản phẩm mật mã dân sự nhập khẩu của Doanh nghiệp có hồ sơ kỹ thuật, tài liệu mô tả tính năng, chứng nhận chất lượng của nhà sản xuất, bảo đảm yêu cầu về an toàn, bảo mật và tính năng kỹ thuật theo quy định.

5. Trách nhiệm của doanh nghiệp kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự

5.1. Quản lý hồ sơ

Doanh nghiệp đã thực hiện đầy đủ việc quản lý, lưu trữ hồ sơ, tài liệu liên quan đến giải pháp kỹ thuật và công nghệ của sản phẩm mật mã dân sự theo quy định. Hồ sơ kỹ thuật được lập, phân loại và lưu giữ tại Văn phòng làm việc, bao gồm các tài liệu mô tả giải pháp kỹ thuật, thông số công nghệ và các tài liệu kèm theo trong quá trình xin cấp phép.

Doanh nghiệp hiện đang lưu giữ bộ hồ sơ cấp phép kinh doanh và xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự đầy đủ dưới hai hình thức: bản giấy và bản điện tử, đảm bảo tính thống nhất, chính xác và dễ tra cứu khi cần phục vụ công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra.

5.2. Lập, lưu giữ, bảo mật thông tin khách hàng

Doanh nghiệp đã thực hiện việc lập, quản lý và lưu giữ thông tin khách hàng cũng như thông tin liên quan đến sản phẩm mật mã dân sự theo quy định của pháp luật. Cụ thể, Doanh nghiệp có hệ thống quản lý dữ liệu khách hàng ghi nhận đầy đủ các nội dung cơ bản gồm tên tổ chức, cá nhân sử dụng, loại hình, số lượng và mục đích sử dụng sản phẩm mật mã dân sự, được cập nhật và lưu trữ tại bộ phận Công nghệ.

Thông tin khách hàng và dữ liệu sản phẩm được lưu giữ đồng thời dưới dạng bản giấy và bản điện tử, có phân quyền truy cập, quản lý theo cấp độ bảo mật, đảm bảo chỉ những cá nhân có trách nhiệm mới được phép truy cập, khai thác và sử dụng.

5.3. Chế độ báo cáo

Qua kiểm tra hồ sơ, Đoàn thanh tra nhận thấy đối với các năm 2022 và 2023, Doanh nghiệp đã lập và gửi báo cáo về tình hình kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự, xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự và tổng hợp thông tin khách hàng cho Ban Cơ yếu Chính phủ đúng hạn vào ngày 30/12. Đối với các năm 2021 và 2024, Doanh nghiệp đã nộp báo cáo vào ngày 31/12, chậm 01 ngày so với thời hạn quy định (trước ngày 31/12 hằng năm). Mặc dù có sai sót về thời hạn, nhưng nội dung báo cáo đầy đủ, đúng biểu mẫu và phản ánh trung thực tình hình hoạt động kinh doanh của Doanh nghiệp. Căn cứ vào thời điểm phát hiện hành vi vi phạm, hành vi trên vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 93a và khoản 1 Điều 93b Nghị định số 15/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 14/2022/NĐ-CP ngày 27/01/2022 và Nghị định số 211/2025/NĐ-CP ngày 25/7/2025 của Chính phủ.

5.4. Bảo đảm trong vận chuyển và bảo quản sản phẩm

Doanh nghiệp thực hiện việc vận chuyển sản phẩm mật mã dân sự qua đơn vị vận chuyển có năng lực, đáp ứng yêu cầu bảo mật, có chứng từ theo dõi, biên bản bàn giao và ghi nhận nhật ký vận chuyển nhằm kiểm soát chặt chẽ quá trình di chuyển của sản phẩm. Tại khu vực kho hàng, Doanh nghiệp đã bố trí hệ thống camera giám sát, kiểm soát ra vào, phòng cháy chữa cháy, cùng điều kiện nhiệt độ, độ ẩm phù hợp để bảo quản sản phẩm an toàn, ổn định.

5.5. Đảm bảo quốc phòng, an ninh

Qua kiểm tra hồ sơ, tài liệu và kết quả làm việc với đại diện Công ty TNHH ETAC Việt Nam, Đoàn thanh tra nhận thấy Doanh nghiệp thực hiện hoạt động kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự đúng phạm vi, đối tượng và mục đích sử dụng được cấp phép, không có dấu hiệu kinh doanh sản phẩm hoặc cung cấp dịch vụ cho các tổ chức, cá nhân có hoạt động gây phương hại đến quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.

5.6. Phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền

- Doanh nghiệp có tham gia tập huấn của Ban Cơ yếu Chính phủ về mật mã dân sự trong năm 2023.

- Trong quá trình thanh tra, kiểm tra, xác minh thực tế, Doanh nghiệp đã chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, tài liệu; nhận thức được hành vi vi phạm, chủ động cung cấp thông tin, tích cực phối hợp với Đoàn thanh tra.



III. KẾT LUẬN VỀ NHỮNG NỘI DUNG ĐÃ TIẾN HÀNH THANH TRA

1. Kết luận

Công ty TNHH ETAC Việt Nam được cấp Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự lần đầu số 41/2021/GPKD-BCY ngày 12/4/2021 và đã triển khai hoạt động kinh doanh, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự từ thời điểm đó đến nay.

Về cơ bản, Doanh nghiệp đã chấp hành tốt các quy định của pháp luật trong việc duy trì điều kiện kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu; thực hiện các hoạt động kinh doanh và xuất nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự đúng phạm vi, nội dung và đối tượng quy định trong Giấy phép do cơ quan có thẩm quyền cấp, đồng thời thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ của một đơn vị kinh doanh sản phẩm mật mã dân sự.

Tuy nhiên, trong quá trình triển khai hoạt động kinh doanh, do các nguyên nhân khách quan và chủ quan, Doanh nghiệp vẫn còn tồn tại một số thiếu sót và vi phạm cụ thể như sau:

1.1. Về việc vi phạm chế độ báo cáo

Trong các năm 2021 và 2024, Doanh nghiệp đã lập và gửi báo cáo về tình hình kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự, xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự và tổng hợp thông tin khách hàng cho Ban Cơ yếu Chính phủ chậm 01 ngày so với thời hạn quy định.

1.2. Vi phạm về chứng nhận hợp quy sản phẩm

Doanh nghiệp chưa thực hiện việc chứng nhận hợp quy đối với các sản phẩm mật mã dân sự đang kinh doanh, nhập khẩu.

2. Nguyên nhân của những thiếu sót, vi phạm

2.1. Nguyên nhân khách quan

Hiện nay, chưa có hướng dẫn cụ thể của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về quy trình, tiêu chuẩn, cũng như tổ chức được chỉ định thực hiện việc chứng nhận, công bố hợp quy đối với sản phẩm mật mã dân sự.

Điều này gây khó khăn cho Doanh nghiệp trong việc triển khai thủ tục chứng nhận, công bố hợp quy, do chưa xác định được cơ quan đầu mối, tiêu chuẩn áp dụng và hồ sơ cần thiết để thực hiện. Bên cạnh đó, việc thiếu quy định cụ thể cũng khiến Doanh nghiệp gặp vướng mắc trong quá trình nhập khẩu, ký kết hợp đồng, lưu hành sản phẩm và báo cáo kết quả thực hiện, ảnh hưởng nhất định đến tiến độ kinh doanh và khả năng tuân thủ quy định pháp luật.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

Doanh nghiệp chưa nghiên cứu kỹ và hiểu rõ quy định pháp luật về thời hạn gửi báo cáo định kỳ theo quy định quản lý nhà nước về kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự. Việc nhận thức chưa đầy đủ này dẫn đến đánh giá sai về thời điểm phải nộp báo cáo, khiến Doanh nghiệp thực hiện không đúng hạn theo quy định.

3. Tính chất, mức độ vi phạm

Những vi phạm của Công ty TNHH ETAC Việt Nam mang tính chất chủ yếu là vi phạm hành chính, liên quan đến thủ tục quản lý và tuân thủ quy định chuyên ngành. Các vi phạm này không gây hậu quả nghiêm trọng, không làm phát sinh rủi ro về an ninh, an toàn thông tin hoặc chất lượng sản phẩm mật mã dân sự lưu hành trên thị trường, mà chủ yếu ảnh hưởng đến tính hợp pháp của hồ sơ, thủ tục quản lý và việc tuân thủ quy định pháp luật.

Một phần vi phạm xuất phát từ yếu tố khách quan (thiếu hướng dẫn cụ thể từ cơ quan quản lý nhà nước), phần khác xuất phát từ hạn chế trong quản trị, kiểm soát nội bộ và nhận thức pháp lý của Doanh nghiệp, thuộc phạm vi vi phạm hành chính có thể khắc phục.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Đối với hành vi chậm nộp báo cáo cho Ban Cơ yếu Chính phủ về tình hình kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự; tình hình xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự và tổng hợp thông tin khách hàng được nêu tại mục 5.3, Đoàn thanh tra đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính không lập biên bản số 01/QĐ-XPHC ngày 07/11/2025 đối với Công ty TNHH ETAC Việt Nam. Theo đó, Công ty TNHH ETAC Việt Nam bị áp dụng hình thức xử phạt chính là Cảnh cáo.

V. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Đối với Công ty TNHH ETAC Việt Nam

- Chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự và xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự; tổ chức rà soát toàn bộ hoạt động liên quan để bảo đảm tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật An toàn thông tin mạng, Nghị định số 211/2025/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

- Tăng cường nghiên cứu, cập nhật và quán triệt đầy đủ các quy định pháp luật liên quan đến chế độ báo cáo định kỳ; phân công rõ trách nhiệm cho bộ phận chuyên môn trong việc theo dõi thời hạn báo cáo; thiết lập quy trình nội bộ

và hệ thống nhắc việc để bảo đảm các báo cáo được lập và gửi đúng hạn theo quy định.

- Phối hợp đầy đủ với cơ quan quản lý nhà nước trong quá trình hướng dẫn, kiểm tra, xác minh hoặc yêu cầu cung cấp tài liệu; chủ động trao đổi với cơ quan chức năng khi có khó khăn, vướng mắc trong việc áp dụng quy định pháp luật.

2. Đề nghị Cục Quản lý mật mã dân sự và Kiểm định sản phẩm mật mã

- Nghiên cứu, hoàn thiện và ban hành hướng dẫn cụ thể về trình tự, thủ tục, tiêu chuẩn kỹ thuật và tổ chức chứng nhận, công bố hợp quy đối với sản phẩm mật mã dân sự, nhằm tạo cơ sở pháp lý đầy đủ cho doanh nghiệp thực hiện và cơ quan chức năng kiểm tra, giám sát.

- Tăng cường công tác phổ biến, hướng dẫn pháp luật liên quan đến hoạt động kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự và xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự; kịp thời giải đáp vướng mắc của doanh nghiệp trong quá trình thực hiện.

- Xem xét tăng cường hoạt động kiểm tra chuyên ngành để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các trường hợp vi phạm; hướng dẫn doanh nghiệp khắc phục những bất cập trong kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự và xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự.

3. Thanh tra Cơ yếu kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kết luận này./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Ban (để chỉ đạo);
- Công ty TNHH ETAC Việt Nam;
- Cục Quản lý MMDS&KĐSPMM (để thực hiện);
- Lưu: TT, HSTT. Ha05.

CHÁNH THANH TRA



Khúc Hữu Mạnh